

Số: 111/2018/QĐST-HNGĐ

Diễn Châu, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 174/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1982.

Trú tại: Xóm H, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1984.

Trú tại: Xóm H, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ tình cảm: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Ph thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Hai bên đương sự thoả thuận giao con chung Nguyễn Thị Huyền M, sinh ngày 29/8/2009 cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung Nguyễn Gia B, sinh ngày 10/01/2014 cho chị Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng

nuôi con cho ai. Anh H, chị Ph có quyền và nghĩa vụ đi lại chăm sóc, thăm nom con chung không ai đ- ợc cản trở.

- Quan hệ tài sản: Ghi nhận sự thỏa thuận của anh H và chị Ph như sau: Anh H có nghĩa vụ giao lại cho chị Ph số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), mỗi tháng anh H có nghĩa vụ thi hành 4.000.000 đồng kể từ tháng 9 năm 2018 cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên.

- Về án phí: Anh Lê Mạnh H và chị Nguyễn Thị Ph thỏa thuận anh H nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh H đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự huyện D, theo biên lai số 0000664 ngày 24 tháng 7 năm 2018. Trả lại cho anh H 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện D;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện D;
- UBND xã DB, huyện D, Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Thế Kỷ